

Số : *LS*./BC-HĐQT

Bến Tre, ngày 05 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre
- Địa chỉ trụ sở chính: 26 Nguyễn Trung Trực, Phường An Hội, TP. Bến Tre
- Điện thoại: 02753.826358, Fax: 02753.817770, Email: ctdt_bt@yahoo.com
- Vốn điều lệ: 36.000.000.000^d.
- Mã chứng khoán: BTU
- Mô hình quản trị công ty:

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	10/NQ-ĐHĐCĐ	15/6/2022	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

II. Hội đồng quản trị (06 tháng đầu năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Nguyễn Ngọc Triệu	Chủ tịch	23/01/2015	-
02	Ông Nguyễn Tấn Vũ	Thành viên	23/01/2015	-

03	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên	11/8/2020	-
04	Ông Nguyễn Thanh Phong	Thành viên (*)	23/01/2015	-
05	Ông Đào Mạnh Hùng	Thành viên (*)	03/06/2017	-

(*) Thành viên HĐQT không điều hành.

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Nguyễn Ngọc Triệu	3	100%	-
02	Ông Nguyễn Tấn Vũ	3	100%	-
03	Nguyễn Thanh Bình	3	100%	-
04	Ông Nguyễn Thanh Phong	3	100%	-
05	Ông Đào Mạnh Hùng	3	100%	-

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: HĐQT thực hiện công tác giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; đại diện Hội đồng quản trị có tham gia các cuộc họp tại Công ty để kịp thời kiểm tra, chỉ đạo, đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ luật pháp, thực hiện đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT; xây dựng, thông qua các quy chế, quy định nội bộ giao cho Tổng giám đốc chủ động thực hiện các phương án sắp xếp, tinh gọn lại bộ máy quản lý nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2021):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	07/NQ-HĐQT	31/3/2022	Nghị quyết về việc tạm ứng cổ tức 2022 bằng tiền mặt	100%
02	08/NQ-HĐQT	06/4/2022	Nghị quyết về tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
03	09/NQ-HĐQT	20/4/2022	Nghị quyết về tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
04	19/QĐ-HĐQT	26/3/2022	Quyết định về việc phê duyệt quỹ tiền lương năm 2021	
05	20/QĐ-HĐQT	10/6/2022	Quyết định về việc phê duyệt kết quả xếp loại DN năm 2021	

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
01	Trịnh Văn Đẩu	Trưởng ban	28/4/2016	-	Cử nhân kinh tế
02	Nguyễn Hữu Thuận	Thành viên	28/04/2016	-	Cử nhân kinh tế
03	Võ Minh Hùng	Thành viên	11/8/2020	-	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Trịnh Văn Đẩu	02	100%	100%	-
02	Nguyễn Hữu Thuận	02	100%	100%	-
03	Võ Minh Hùng	02	100%	100%	-

3. Hoạt động khác của BKS:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

Kiểm tra, thẩm định quỹ tiền lương thực hiện năm 2021, kế hoạch tiền lương năm 2022 của viên chức quản lý và người lao động.

Ban kiểm soát phối hợp với Ban Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Lập báo cáo BKS năm 2021 trình ĐHCĐ thường niên năm 2022.

Kiểm tra, thẩm định tính trung thực, hợp lý của Báo cáo tài chính năm 2021, Q.I/2022 của Công ty con và Công ty mẹ do Ban Tổng Giám đốc cung cấp. Từ đó, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh, tình hình quản lý công nợ, quản lý tài sản và trích lập các khoản dự phòng theo quy định.

Ban kiểm soát kết hợp với các Phòng, Đội, XN thực hiện kiểm tra tại các Đội chuyên quản thực hiện dịch vụ công ích và cùng Xí nghiệp Liên hợp thẩm định, kiểm tra, giám sát quá trình sửa chữa thường xuyên phương tiện vận tải.

Công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời hoạt động của Công ty. Từ đó, phân tích môi trường hoạt động, phát hiện những rủi ro tiềm ẩn để kiến nghị Ban Tổng Giám Đốc các giải pháp phòng ngừa và chủ động kiểm soát.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát được tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc, đồng thời khi có yêu cầu cung cấp cũng nhận được các hồ sơ, tài liệu văn bản chỉ đạo và điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát nhằm để phối hợp, nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, từ đó tham gia ý kiến về các chủ trương chính sách của HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc, góp phần thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

5. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022; Giám sát việc tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ và các Quy chế nội bộ đối với HĐQT, BTGD trong việc quản lý và điều hành Công ty.

Kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và Công ty con.

Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán, đảm bảo tuân thủ Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các Chuẩn mực Kế toán Việt nam.

Ban kiểm soát phối hợp với Hội đồng Quản trị trình ĐHCĐ chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
01	Ông Nguyễn Tấn Vũ	09/02/1978	Cử nhân kinh tế	01/7/2015
02	Ông Lê Văn Vũ	19/9/1977	Kỹ sư xây dựng, cử nhân quản trị kinh doanh	06/10/2016
03	Ông Nguyễn Thanh Bình	02/3/1976	Kỹ sư xây dựng	27/8/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Trần Thị Vân Nghi	11/9/1977	Cử nhân kinh tế	06/10/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

(Có danh sách đính kèm - Biểu 1)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Không có giao dịch.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có giao dịch.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1 Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: *Không phát sinh giao dịch giữa Công ty, công ty con với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Công ty và những người có liên quan. Các giao dịch giữa Công ty mẹ với Công ty con tuân thủ đúng quy định của pháp luật, có báo cáo cơ quan quản lý và thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định.*

4.2 Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có giao dịch.*

4.3 Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có giao dịch.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2022)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

(Có danh sách đính kèm - Biểu 2)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Không có giao dịch.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: Thư ký Công ty. *Thv*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Ngọc Triệu



VIII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

(Đính kèm Báo cáo Số : *28*./BC-CTĐT ngày *05* tháng 7 năm 2022 về tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2022)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
01	Nguyễn Ngọc Triệu		Chủ tịch HĐQT			23/01/2015			Người nội bộ
02	Nguyễn Tấn Vũ		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc			23/01/2015			Người nội bộ
03	Nguyễn Thanh Bình		Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc			11/8/2020			Người nội bộ
04	Nguyễn Thanh Phong		Thành viên HĐQT			23/01/2015			Người nội bộ



04.1	Công ty TNHH MTV Phúc Thịnh								Tổ chức có liên quan
05	Đào Mạnh Hùng		Thành viên HĐQT			03/6/2017		Bầu bổ sung TV HĐQT	Người nội bộ
5.01	Công ty cổ phần tập đoàn ô tô Hiệp Hòa								Tổ chức có liên quan
06	Lê Văn Vũ		Phó tổng giám đốc Chủ tịch CĐCS			01/02/2015			Người nội bộ
07	Trần Thị Vân Nghi		Kế toán trưởng			01/02/2015			Người nội bộ
08	Trịnh Văn Đâu		Trưởng ban kiểm soát			28/4/2016		Bổ sung BKS	Người nội bộ

01130
NG T
PHÂN
INH ĐỘ
TRE
- T. BẾ

09	Võ Minh Hùng		Thành viên Ban kiểm soát			11/8/2020			Người nội bộ
10	Nguyễn Hữu Thuận		Thành viên Ban kiểm soát			03/6/2017		Bầu Thành viên BKS	Người nội bộ
11	Huỳnh Thanh Hải		- Thư ký, - Người phụ trách quản trị, - Người công bố thông tin, - Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính			01/02/2015			Người nội bộ





Biểu 2

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(Đính kèm Báo cáo Số : *LS*./BC-CTĐT ngày *05* tháng 7 năm 2022 về tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2022)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
01	Nguyễn Ngọc Triệu		Chủ tịch HĐQT			1.800.000	50%	
01.1	Nguyễn Thị Hương							Vợ
01.2	Nguyễn Ngọc Mai Quỳnh					20.000	0,55	Con ruột
01.3	Nguyễn Ngọc Minh Quân							Con ruột
02	Nguyễn Tấn Vũ		Tổng Giám đốc			410.000	11,389%	

02.1	Huỳnh Thị Kim Huệ							Vợ
02.2	Nguyễn Huỳnh Bảo Hân							Con ruột
02.3	Nguyễn Văn Tấn							Cha ruột
02.4	Đỗ Thị Kiên							Mẹ ruột
02.5	Nguyễn Thị Hồng Cẩm							Em ruột
02.6	Nguyễn Tấn Trường							Em ruột
02.7	Nguyễn Tấn An							Em ruột
02.8	Huỳnh Văn Thiệt							Cha vợ
02.9	Mai Thị Kim Huệ							Mẹ vợ



02.10	Nguyễn Linh Phi							Em dâu
02.11	Lê Thị Cẩm Tiên							Em dâu
03	Nguyễn Thanh Bình		-Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Cty TNHH MTV Xây dựng và Phát triển đô thị Bến Tre (Cty con)			11.000	0,306%	
03.1	Nguyễn Quốc Trường							Con ruột
03.2	Nguyễn Quốc Thịnh							Con ruột
03.3	Nguyễn Thanh Châu							Cha ruột
03.4	Nguyễn Thị Ân							Mẹ ruột

001
 00N
 00P
 00TRIN
 00EN
 RE -

03.5	Nguyễn Thị Song Hương							Chị ruột
03.6	Nguyễn Hữu Hạnh							Em ruột
03.7	Nguyễn Thị Kim Loan							Em ruột
03.8	Nguyễn Thị Diệp Thúy							Em ruột
03.9	Nguyễn Đức Phúc							Em ruột
03.10	Trần Văn Nam							Anh rể
03.11	Lim Tuấn Ngọc							Em rể

1308
3 TY
HÀN
HỒC
FRE
T. B

03.12	Nguyễn Xuân Thảo							Em rể
03.13	Đinh Thị Huỳnh Lan							Em dâu
04	Nguyễn Thanh Phong		Thành viên HDQT			180.000	5,00%	
04.1	Phan Thị Kim Dung							Vợ
04.2	Nguyễn Hoàng Phương							Con ruột
04.3	Nguyễn Hoàng Vũ							Con ruột
04.4	Nguyễn Đức Khánh							Con rể
04.5	Nguyễn Thanh Tòng							Anh ruột



04.6	Trần Thị Thanh Minh							Chị dâu
04.7	Nguyễn Thị Thu Hà							Chị ruột
04.8	Nguyễn Văn Ngọc Hương							Anh rể
04.9	Nguyễn Thị Thu Nguyệt							Chị ruột
04.10	Nguyễn Thanh Quang							Em ruột
04.11	Phạm Thị Thu Vân							Em dâu
04.12	Nguyễn Thị Thu Thủy							Em ruột
04.13	Nguyễn Văn Trạng							Em rể



05	Đào Mạnh Hùng		Thành viên HDQT			529.700	14,71	
06	Trịnh Văn Đẩu		Trưởng ban kiểm soát			100	0,00003 %	
06.1	Võ Thị Năm							Mẹ ruột
06.2	Trần Thị Bé							Vợ
06.3	Trịnh Đình Duy							Con ruột
06.4	Trịnh Khánh Duy							Con ruột
06.5	Trịnh Văn Lượm							Anh ruột



06.6	Trần Thị Trang							Chị dâu
06.7	Trịnh Thị Nguyệt							Chị ruột
06.8	Võ Văn Nê							Anh rể
06.9	Trịnh Văn Cường							Em ruột
06.10	Phan Thị Thấy							Em dâu
06.11	Trịnh Thị Liên							Em ruột
06.12	Nguyễn Văn Chính							Em rể
07	Võ Minh Hùng		Thành viên Ban kiểm soát					

130
CỘ
CỘ
NG TI
BÊ
TRE

07.1	Trịnh Thị Chính							Mẹ ruột
07.2	Thái Hữu Điệp							Ba vợ
07.3	Trần Thị Bảy							Mẹ vợ
07.4	Thái Thị Hồng Vân							Vợ
07.5	Võ Ngọc Hân					-		Con ruột
07.6	Võ Kim Ngân					-		Con ruột
07.7	Võ Thế Vũ							Anh ruột
07.8	Trần Thị Diễm							Chị dâu

0113
NG
PH
ĐINH
TR
-T

07.9	Võ Thị Thùy Linh							Chị ruột
07.10	Võ Thế Phong							Anh ruột
07.11	Lê Thị Thảo							Chị dâu
08	Nguyễn Hữu Thuận		Thành viên Ban kiểm soát			5.000	0,14%	
08.1	Trương Thị Phil							Vợ
08.2	Nguyễn Thị Ngọc Thanh							con
08.3	Nguyễn Văn Vĩnh							Cha ruột
08.4	Nguyễn Hữu Thuận							Anh ruột
08.5	Nguyễn Hữu Thoại							Em ruột
08.6	Bùi Thị Kim Cương							Chị dâu

09	Lê Văn Vũ		- Phó Tổng giám đốc - Chủ tịch CĐCS			51.400	1,427%	
09.1	Lê Văn Mười (Lê Văn Hùng)							Cha ruột
09.2	Lê Thị Hồng Thu							Chị ruột
09.3	Lê Minh Phong		CN lái xe Đội VSĐT			2700	0,075%	Anh ruột
09.4	Lê Thị Hồng Vân					2700	0,075%	Chị ruột
09.5	Trương Thị Hồng							Chị dâu
10	Trần Thị Vân Nghi		Kế toán trưởng			3.800	0,106%	
10.1	Trần Văn Hữu							Cha ruột
10.2	Trương Thị Nga							Mẹ ruột



10.3	Võ Văn Tồn							Cha chồng
10.4	Võ Minh Tuấn							Chồng
10.5	Võ Trần Minh Nguyên							Con ruột
10.6	Võ Trần Minh Thảo							Con ruột
10.7	Trần Thị Quỳnh Nghi							Em ruột
10.8	Trần Khắc Nghi							Em ruột
10.9	Huỳnh Minh Hải							Em rể
10.10	Đỗ Thị Ngọc Linh							Em dâu
11	Huỳnh Thanh Hải		<ul style="list-style-type: none"> - Thư ký, - Người phụ trách quản trị, - Người công bố thông tin, - Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính 			12.400	0,344%	



11.1	Huỳnh Vĩnh Khánh							Chồng
11.2	Huỳnh Văn Lực					22.900		Cha ruột
11.3	Nguyễn Thị Mến							Mẹ ruột
11.4	Huỳnh Thanh Hùng							Bố chồng
11.5	Trương Kim Lan							Mẹ chồng
11.6	Huỳnh Vĩnh Đăng							Con ruột sinh năm 2016
11.7	Huỳnh Thị Kim Hương		Công nhân Đội CV-CX			1.700	0,047%	Chị ruột
11.8	Huỳnh Thị Kim Huyền							Chị ruột
11.9	Huỳnh Thị Thanh Hà							Em ruột

111309
 NG TY
 PHÂN
 RINH ĐÔ
 N TRE
 IE - T. B

11.10	Huỳnh Thị Thanh Huy							Em ruột
11.11	Huỳnh Duy Khang							Em chồng
11.12	Nguyễn Văn Lai		CN lái xe Đội VSĐT			3.200	0,088%	
11.13	Cao Quốc Thống		CN lái xe Đội VSĐT			2.000	0,055%	Anh rể
11.14	Nguyễn Thanh Khương							Em rể
11.15	Lê Văn Cường							Em rể
11.16	Phan Thị Quỳnh Trâm							Em dâu

